**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KÌ II, NĂM HỌC 2022-2023**

**MÔN: NGỮ VĂN – LỚP 10**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Hệ thống hoá kiến thức đã học trong sách giáo khoa Ngữ văn 10, tập hai.

- Phát triển kĩ năng đọc hiểu, viết nói nghe thông qua việc thực hiện những nhiệm vụ đặt ra trong các bài tập.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học và rèn luyện vào việc giải quyết những bài tập mang tính tổng hợp.

**II. Hệ thống hoá kiến thức đã học kỳ II từ bài 6 đến bài 8**

- Loại văn bản

+ Văn bản văn học: Nguyễn Trãi – dành còn để trợ dân này, Quyền năng của người kể chuyện.

+ Văn bản thông tin: Thế giới đa dạng của thông tin.

+ Văn bản nghị luận: Hành trang cuộc sống.

- Thể loại văn bản trong văn học:

+ Thơ: Bình Ngô đại cáo, Bảo kính cảnh giới, Dục Thuý sơn.

+ Văn xuôi: Người cầm quyền khôi phục uy quyền, Dưới bóng hoàng lan, Một chuyện đùa nho nhỏ.

1. **Bài 6**: cung cấp cho người đọc những thông tin cơ bản về tác giả Nguyễn Trãi bao gồm cuộc đời và sự nghiệp văn chương của ông. Trong bài 6, bài đọc chủ yếu là các tác phẩm thơ của Nguyễn Trãi.

[**2.**](https://vietjack.me/qua-nhung-van-ban-duoc-hoc-va-phan-tich-o-bai-7-104751.html) **Bài 7**- Những kiến thức về thể loại truyện được chú ý bổ sung, nhấn mạnh hơn ở kỳ 1:

+ Lời người kể chuyện.

+ Ngôi kể của người kể chuyện.

+ Quyền năng của người kể chuyện.

+ Lời nhân vật.

**3. Bài 8**

- Nhận biết và phân tích được một văn bản thông tin có sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ với phương tiện phi ngôn ngữ;

- Biết vận dụng những ưu thế của phương tiện phi ngôn ngữ để tạo lập được một văn bản thông tin vừa đúng đặc trưng thể loại, vừa sinh động, hấp dẫn.

**4.**[**Tiếng việt.**Các nội dung thực hành tiếng Việt trong sách giáo khoa Ngữ Văn 10, tập hai.](https://vietjack.me/hay-thong-ke-cac-noi-dung-thuc-hanh-tieng-viet-trong-sach-giao-khoa-104752.html)

- Nội dung thực hành tiếng Việt:

+ Sử dụng từ Hán – Việt.

+ Biện pháp chêm xen, biện pháp liệt kê.

+ Sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ.

- Những hiểu biết về phương tiện phi ngôn ngữ giúp người đọc dễ tiếp nhận và ghi nhớ thông tin trong việc đọc các văn bản thông tin và viết bản nội quy hay bản hướng dẫn nơi công cộng.

[**5.** **Kiểu bài viết**](https://vietjack.me/sach-giao-khoa-ngu-van-10-tap-hai-gom-nhung-kieu-bai-viet-nao-104753.html)

 Văn bản nghị luận, văn bản nội quy

1. Tên kiểu bài viết:

+ Viết văn bản nghị luận về vấn đề xã hội.

+ Viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học (chủ đề và nhân vật trong tác phẩm truyện).

+ Viết một văn bản nội quy hoặc văn bản hướng dẫn nơi công cộng.

**b**. Yêu cầu:

\* Yêu cầu: Viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học (chủ đề và nhân vật trong tác phẩm truyện).

+ Giới thiệu được những thông tin khái quát về tác giả,

+ Nêu được những nhận xét khái quát về giá trị của tác phẩm.

+ Nêu được nét riêng về chủ đề của tác phẩm.

+ Phân tích được mối quan hệ gắn kết giữa chủ đề và các nhân vật trong tác phẩm (chủ đề đã chi phối sự lựa chọn, miêu tả nhân vật như thế nào, nhân vật đã phát triển và khơi sâu chủ đề ra sao…).

+ Đánh giá khái quát về thành công hay hạn chế của tấc phẩm nhìn từ mối quan hệ giữa chủ đề và nhân vật.

+ Phát biểu được tác động của chủ đề tác phẩm, nhân vật trong tác phẩm đối với bản thân.

\*Yêu cầu: Viết một văn bản nội quy hoặc văn bản hướng dẫn nơi công cộng.

+ Văn bản phải có cấu trúc chặt chẽ, phù hợp với mẫu cấu trúc chung của văn bản nội quy hoặc văn bản hướng dẫn nơi công cộng.

+ Nội dung văn bản thể hiện rõ những hành vi cần thực hiện hoặc không thực hiện trong không gian công cộng, phù hợp với yêu cầu, quy định của cơ quan, tổ chức ban hành, phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Ngôn ngữ khách quan, chính xác, rõ ràng, dễ hiểu.

**6.** **Nội dung nói và nghe được thực hiện với các bài đọc trong sách giáo khoa Ngữ Văn 10, tập hai**

+ Thảo luận một vấn đề xã hội có ý kiến khác nhau.

+ Thảo luận về một vấn đề văn học có ý kiến khác nhau.

+ Thảo luận về văn bản nội quy hoặc văn bản hướng dẫn nơi công cộng.

+ Thuyết trình về một vấn đề xã hội có sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ.

- Nội dụng nghe khiến bạn hứng thú nhất:

+ Thảo luận vấn đề xã hội có ý kiến khác nhau. Vì vấn đề mang tính chất thời sự, được nhiều người quan tâm, bàn luận và có ảnh hưởng tới đời sống của bản thân.

+ Thảo luận vấn đề văn học có ý kiến trái chiều nhau. Vì từ việc thảo luận giúp ta thấy được cái hay, cái đẹp trong tác phẩm văn chương. Giúp ta thêm yêu mến, say mê và có những hiểu biết phong phú về cuộc sống.

+ Thảo luận về văn bản nội quy hoặc văn bản hướng dẫn nơi công cộng. Vì thông qua đó giúp chúng ta hiểu các nội quy, quy định ở nơi công cộng

**III. HÌNH THỨC, THỜI GIAN, CẤU TRÚC, PHẠM VI KIỂM TRA**

- Hình thức: Tự luận kết hợp trắc nghiệm

- Thời gian: 90 phút

- Cấu trúc: 2 phần:

+ Phần 1: Đọc hiểu (gồm 10 câu: 5 câu trắc nghiệm + 5 câu tự luận) – 6.0 điểm

+ Phần 2: Viết (bài nghị luận văn học) – 4.0 điểm

- Phạm vi: Ngữ liệu ngoài SGK  
+ Đọc hiểu: Thể loại văn bản truyện hoặc văn bản thông tin

+ Nghị luận văn học

**IV. ĐỀ MINH HỌA**

**I. Phần I. Đọc Hiểu (6 điểm)**

**1. Lý thuyết:**

1. Xác định phương thức biểu đạt và chỉ rõ các phương thức có trong ngữ liệu.
2. Chủ đề của văn bản, xác định được câu chủ đề, những thông tin có trong văn bản.
3. Xác định phép liên kết, hiệu quả của phép tu từ
4. Xác định những phương tiện phi ngôn ngữ và vai trò của các phương tiện ấy.
5. Thái độ quan điểm của người viết có trong văn bản. Chỉ rõ qua câu văn trong văn bản.
6. Giải thích nội dung của câu văn trong văn bản (hiểu như thế nào…)
7. Câu hỏi đồng ý/ không đồng ý
8. Thông điệp về bài học, ý nghĩa đối với bản thân…

**2. Bài tập vận dụng: Sử dụng văn bản thông tin**

Xem lại các bài học trong sách giáo khoa Phần văn bản thông tin để nắm được các dạng câu hỏi và cách trả lời.

**II. Phần Làm Văn (4 điểm)**

1. Phân tích nhân vật (Hoặc tâm trạng của nhân vật) trong một tác phẩm truyện (Có trích dạng tóm tắt và kết hợp một đoạn trong tác phẩm)

2. Văn bản: Các truyện hiện đại của các nhà văn Việt Nam

Xem lại các văn bản truyện trong sách giáo khoa kết hợp phần Viết cùng phần hướng dẫn của giáo viên để nắm được cách làm bài.

**GIỚI THIỆU ĐỀ CỤ THỂ**

**ĐỀ ÔN CUỐI HỌC KỲ II LỚP 10 - MÔN: NGỮ VĂN**

**Năm học: 2022 - 2023**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề*

**Đề 1**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau:**

*Trống cầm canh ở huyện đánh tung lên một tiếng ngắn khô khan, không vang động ra xa rồi chìm ngay vào bóng tối. Người vắng mãi; trên hàng ghế chị Tí mới có hai, ba bác phu ngồi uống nước và hút thuốc lào. Nhưng một lát từ phố huyện đi ra, hai ba người cầm đèn lồng lung lay các bóng dài: mấy người làm công ở hiệu khách đi đón bà chủ ở tỉnh về. Bác Siêu nghển cổ nhìn ra phía ga, lên tiếng:*

* *Đèn ghi đã ra kia rồi.*

*Liên cũng trông thấy ngọn lửa xanh biếc, sát mặt đất như ma trơi. Rồi tiếng còi xe lửa ở đâu vang lại, trong đêm khuya kéo dài ra như ngọn gió xa xôi. Liên đánh thức em:*

* *Dậy đi An. Tàu đến rồi.*

*An nhỏm dậy, lấy tay dụi mắt cho tỉnh hẳn. Hai chị em nghe thấy tiếng dồn dập, tiếng xe rít mạnh vào ghi. Một làn khói bừng sáng trắng lên đằng xa, tiếp đến tiếng hành khách ồn ào khe khẽ. Mấy năm nay buôn bán kém nên người lên xuống ít, có khi hai chị em đợi chờ chẳng thấy ai. Trước kia, ở sân ga có mấy hàng cơm mở đón khách, đèn sáng cho đến nửa đêm. Nhưng bây giờ họ đóng cửa cả rồi, cũng im lặng tối đen như ngoài phố.*

*Hai chị em chờ không lâu. Tiếng còi đã rít lên, và tàu rầm rộ đi tới. Liên dắt em đứng dậy để nhìn đoàn xe vụt qua, các toa đèn sáng trưng, chiếu ánh cả xuống đường. Liên chỉ thoáng trông thấy những toa hạng trên sang trọng lố nhố những người, đồng và kền lấp lánh, và các cửa kính sáng. Rồi chiếc tàu đi vào đêm tối, để lại những đốm than đỏ bay tung trên đường sắt. Hai chị em còn nhìn theo cái chấm nhỏ của chiếc đèn xanh treo trên toa sau cùng, xa xa mãi rồi khuất sau rặng tre.*

* *Tàu hôm nay không đông, chị nhỉ.*

*Liên cầm tay em không đáp. Chuyến tàu đêm nay không đông như mọi khi, thưa vắng người và hình như kém sáng hơn. Nhưng họ ở Hà Nội về! Liên lặng theo mơ tưởng. Hà Nội xa xăm, Hà Nội sáng rực, vui vẻ và huyên náo. Con tàu như đã đem một chút thế giới khác đi qua. Một thế giới khác hẳn, đối với Liên, khác hẳn cái vầng sáng ngọn đèn của chị Tí và ánh lửa của bác Siêu. Đêm tối vẫn bao bọc chung quanh, đêm của đất quê, và ngoài kia, đồng ruộng mênh mang và yên lặng.*

(Thạch Lam, Trích ***Hai đứa trẻ***)

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1**. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

A. Tự sự C. Biểu cảm

B. Miêu tả D. Nghị luận

**Câu 2**. Dấu gạch đầu dọng được sử dụng trước các câu: *Đèn ghi đã ra kia rồi.; Dậy đi An. Tàu đến rồi! Tàu hôm nay không đông, chị nhỉ.* trong đoạn trích có tác dụng gì?

A. Dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật

B. Đánh dấu các từ được dùng với hàm ý mỉa mai

C.Đánh dấu các từ ngữ có ý nghĩa đặc biệt

D.Không có đáp án nào đúng

**Câu 3**. Xét về cấu tạo, câu văn *Hà Nội xa xăm, Hà Nội sáng rực, vui vẻ và huyên náo.* thuộc kiểu câu nào?

A. Câu đơn C. Câu rút gọn

B. Câu ghép D. Câu đặc biệt

**Câu 4**. Câu chuyện được nhìn qua điểm nhìn của nhân vật nào?

A. Liên

B. An

C. Chị Tí

D. Tác giả

D. A, B, C đều đúng

**Câu 5**. Nhận xét nào đúng về nhịp điệu trần thuật của đoạn trích?

A. Nhịp điệu trần thuật nhanh, gấp gáp.

B. Nhịp điệu khoan thai, chậm rãi.

C. Nhịp điệu thay đổi linh hoạt.

D. Cả A, B, C đều sai.

**Trả lời câu hỏi / Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 6**. Lý do chị em Liên chờ tàu là gì?

**Câu 7**. Theo bạn, đoạn trích trong tác phẩm thuộc thể loại gì?

**Câu 8**. Câu *“Con tàu như đã đem một chút thế giới khác đi qua”* sử dụng biện pháp tu từ nào? Hiệu quả cuả biện pháp tu từ đó?

**Câu 9**. Đoạn trích sử dụng ngôi kể nào? Tác dụng của ngôi kể đó là gì?

**Câu 10**. Bạn có cảm nhận gì về nhân vật Liên trong đoạn trích trên? Hãy chia sẻ suy nghĩ đó bằng một đoạn văn khoảng 5-7 câu.

**PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)**

Phân tích một nhân vật mà bạn yêu thích trong tác phẩm truyện đã học.

**Đề 2**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau:**

*Ngoài cửa sổ nắng loé lên, cánh máy bay lấp lánh, nhưng chỉ trong chốc lát. Trên rất cao này, trời vẫn còn mây. Người tôi nôn nao như ngồi trên đu quay. Chưa chuyến nào thấy mệt như chuyến này. Có lẽ vì cơn bão đang hoành hành ở miền trung nên không trung đầy rẫy ổ gà. Máy bay chòng chành, dồi lắc, bên thân và dưới sàn khe khẽ phát ra những tiếng răng rắc như sắp rạn.*

*Tay vận complet xoè diêm châm thuốc. Là dân nghiện nhưng lúc này tôi thấy gai với khói. Lẽ ra y nên xuống phía dưới mà thả khí chứ chẳng nên phớt lờ hàng chữ “không hút thuốc” sáng nay trước mũi y như vậy, tôi sẽ uể oải thầm nghĩ, đậy tờ báo lên mặt và nhắm mắt lại. Giấc ngủ thiu thiu chầm chậm trườn tới.*

*- Làm cái gì vậy? Hả! Cái bà già này!*

*Tôi giật bắn mình. Tôi bị giằng khỏi giấc ngủ không phải vì tiếng quát, tay ngồi cạnh tôi không quát to tiếng, chỉ nạt, nạt khẽ thôi, đủ nghe. Nhưng âm hưởng của nỗi hoảng hốt và sự cục cằn trong giọng y như tát vào mặt người ta. Thận trọng, tôi liếc nhìn. Khói thuốc và cặp vai to đùng của y che khuất cả bà cụ già, cả ô cửa sổ.*

*- Này, cô kia, cô nhân viên! - Y sang trọng đứng dậy mắng - Tới mà nhìn! Đây là hàng không hay là cái xô bếp? Là phi cơ hay là cái miếu thờ thế này, hả?*

*- Van bác... - Bà cụ sợ sệt - Bác ơi, van bác... Chẳng là, bác ạ, bữa nay giỗ thằng cả nhà tôi. Non ba chục năm rồi, bác ơi, tôi mới lên được đến miền cháu khuất.*

*Tay nọ gần như bước xéo lên đùi tôi, xấn ra lối đi. Bộ mặt hồng hào bừng bừng giận dữ và khinh miệt.*

*Bà cụ ngồi, lặng phắt, lưng còng xuống, hai bàn tay chắp lại, gầy guộc. Trên chiếc bàn gấp bày đĩa hoa cúng, nải chuối xanh, mấy cái phẩm oản và ba cây nhang cắm trong chiếc cốc thuỷ tinh đựng gạo. Một bức ảnh ép trong tấm kính cỡ bàn tay để dựng vào thành cốc.*

*Cô tiếp viên vội đi tới. Cô đứng sững bên cạnh tôi. Không hề kêu lên, không thốt một lời, cô lặng nhìn.*

*Máy bay vươn mình nâng độ cao vượt qua trần mây. Sàn khoang dốc lên. Cái bàn thờ nhỏ bé bỏng của bà cụ già hơi nghiêng đi. Tôi xoài người sang giữ lấy cái khung ảnh. Tấm ảnh được cắt ra từ một tờ báo, đã cũ xưa, nhưng người phi công trong ảnh còn rất trẻ.*

*Khói nhang nhả nhè nhẹ, bốc lên dìu dịu, mờ mỏng trong bầu không khí lành lạnh của khoang máy bay. Những cây nhang trên trời thẳm toả hương thơm ngát. Ngoài cửa sổ đại dương khí quyển ngời sáng.*

# (Trích <https://isach.info/story.php?story=may_trang_con_bay__bao_ninh> – chương 1)

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1.** Đoạn trích được kể theo ngôi thứ mấy?

A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ hai

C. Ngôi thứ ba D. Không xác định được ngôi kể

**Câu 2.** Chi tiết “Tôi xoài người sang giữ lấy cái khung ảnh. Tấm ảnh được cắt ra từ một tờ báo, đã cũ xưa, nhưng người phi công trong ảnh còn rất trẻ.” Có ý nghĩa gì?

A. Cho thấy nhân vật “tôi” là người tốt.

B. Gợi hiện thực khốc liệt của chiến tranh.

C. Gợi niềm cảm thông, thương xót của tác giả dành cho những người lính phi công đã hi sinh.

D. Cả B & C đúng.

**Câu 3**. Trong truyện tác giả miêu tả về tay vận complet như sau: “complet xoè diêm châm thuốc. Là dân nghiện nhưng lúc này tôi thấy gai với khói. Lẽ ra y nên xuống phía dưới mà thả khí chứ chẳng nên phớt lờ hàng chữ “không hút thuốc” sáng nay trước mũi y như vậy”, chi tiết ấy cho thấy đặc điểm gì về con người này?

A. Kẻ nghiện thuốc lá.

B. Người lịch sự văn minh.

C. Kẻ hành xử vô văn hoá.

D. A, B, C đều sai.

**Câu 4.** Trong các câu văn: “Bà cụ ngồi, lặng phắt, lưng còng xuống, hai bàn tay chắp lại, gầy guộc.” tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ nào?

A. Điệp ngữ

B. Liệt kê

C. So sánh

D. Nhân hoá

**Câu 5.** Trong đoạn trích, vì sao tay vận comple giận dữ, quát tháo bà cụ?

A. Vì bà cụ bày biện đồ cúng trên chiếc bàn gấp khi đi máy bay.

B. Vì bà cụ thắp nhang cúng con trai đã hi sinh trên máy bay.

C. Vì trông bà cụ quê mùa, lẩm cẩm.

D. A, B đúng.

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 6.** Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

**Câu 7.** Chi tiết bà cụ cúng con trai đã hi sinh ngay trên khoang máy bau, khi máy bay đi qua vùng trời sông Bến Hải – nơi con bà đã hi sinh có ý nghĩa gì?

**Câu 8.** Qua đoạn trích cho thấy tay vận comple là người như thế nào?

**Câu 9.** Tình tiết bà cụ vừa sợ hãi van xin tay vận comple vừa thanh minh về hành động cúng người con trai đã hi sinh ngay tại khoang máy bay gợi cho bạn cảm xúc gì?

**Câu 10.** Đọc đoạn trích, bạn có nhận xét gì về tính cách, con người bà cụ?

**PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)**

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết bài văn nghị luận ngắn về sức mạnh của tình yêu thương trong cuộc sống hiện đại ngày nay.

**ĐỀ 3 . Văn bản thông tin**

**Đọc văn bản sau:**

**Việt Nam đối mặt với dân số già**

## Sau khi bắt đầu thời kỳ già hóa dân số vào năm 2011 với tỉ lệ dân số từ 60 tuổi trở lên chiếm 9,9%, Việt Nam sẽ trải qua giai đoạn dân số già từ 2026 - 2054 khi tỉ lệ người 65 tuổi trở lên chiếm từ 10 - 19,9%.

Như vậy, như nhiều chuyên gia từng cảnh báo, VN chưa giàu nhưng dân số đã bắt đầu già hóa. Và từ 2054 - 2069, Việt Nam sẽ trải qua giai đoạn dân số rất già, khi người từ 65 tuổi trở lên chiếm 20 - 29,9%. VN cũng được xem là quốc gia có thời gian chuyển từ "già hóa dân số" sang "dân số già" vào nhóm nhanh trên thế giới, dự báo là 20 năm, trong khi Nhật Bản và Trung Quốc là 26 năm, Anh và Tây Ban Nha 45 năm...

**Dân số già nhanh**

Phát biểu tại hội thảo "Dân số và phát triển", được Tổng cục Dân số - kế hoạch hóa gia đình (Bộ Y tế) tổ chức ngày 24-12, ông Nguyễn Doãn Tú, tổng cục trưởng Tổng cục Dân số - kế hoạch hóa gia đình, cho rằng một trong những chính sách để hạn chế tốc độ già hóa dân số là duy trì mức sinh thay thế. "Việt Nam đã duy trì được mức sinh thay thế, giữ được tổng tỉ suất sinh ở mức xung quanh 2 con/bà mẹ từ 2006 đến nay" - ông Tú chia sẻ.

Tuy nhiên, những chính sách để hỗ trợ thêm còn rất ít, thậm chí chưa có. "Hãy đặt mình vào vị trí của các công nhân, sinh con nhưng nhà trẻ, trường mẫu giáo... đều ít có hoặc chi phí cao, các gia đình trẻ ít dám sinh con. Ngay các gia đình ở thành thị, hai vợ chồng có công việc ổn định nhưng mức lương thông thường cũng rất khó khăn khi nuôi 2 con ăn học" - ông Tú bình luận.

Chính vì lý do này, dù đã có chính sách nhằm nâng mức sinh ở vùng có mức sinh thấp dưới mức sinh thay thế, đồng thời giảm mức sinh ở vùng có mức sinh cao, nhưng mức sinh được thông báo gần nhất ở TP.HCM ở mức trên 1,3 con/bà mẹ vẫn là mức sinh thấp nhất nước và còn có xu hướng giảm thêm.

"Kinh nghiệm ở Hàn Quốc và nhiều quốc gia cho thấy nếu mức sinh đã xuống thấp sẽ rất khó để tăng sinh trở lại. Khi mức sinh thấp, dân số càng già với tốc độ nhanh hơn" - ông Tú khuyến cáo.

Trong khi đó, theo ông Nguyễn Xuân Trường, vụ trưởng Vụ Cơ cấu và quy mô dân số (Tổng cục Dân số - kế hoạch hóa gia đình), đặc điểm của người cao tuổi ở Việt Nam là trên 70% phải tự lao động kiếm sống với sự hỗ trợ của con cháu, chỉ 25,5% sống bằng lương hưu và trợ cấp xã hội.

Con số này dự báo không có thay đổi nhiều trong thời gian tới. Trong năm 2020, Hà Nội chỉ mới có khoảng 40% người lao động tham gia bảo hiểm xã hội và theo mục tiêu đến năm 2021, 45% người lao động cả nước sẽ tham gia bảo hiểm xã hội. Khi bước vào thời kỳ dân số già, số người già tăng cao cùng với tỉ lệ người già không có lương hưu/trợ cấp cũng tăng theo vô hình trung sẽ là một gánh nặng về an sinh xã hội.

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1.** **Thông tin chính trong văn bản:**

A. Dân số Việt Nam đang già đi

B. Dân số Việt Nam ngày càng đông

C. Tuổi thọ của người dân Việt Nam ngày càng cao

D. Tỉ xuất sinh ở Việt Nam ngày càng giảm

**Câu 2.** **Thông tin trong văn bản trên thuộc loại?**

A. Thông tin khoa học, chính trị, văn hóa

B. Thông tin chính trị, thời sự, nghệ thuật

C. Thông tin thời sự, văn hóa, đời sống

D. Thông tin khoa học, chính trị, thời sự

**Câu 3.** **Phương tiện phi ngôn ngữ trong văn bản trên:**

A. Logo tuyên truyền dân số và biểu đồ dân số

B. Ảnh một gia đình thông thường ở Việt Nam và các biểu đồ dân số Việt Nam

C. Ảnh cổ động kế hoạch hóa gia đình và biểu đồ phân bố dân cư

D. Tranh cổ động tăng dân số và biểu đồ lứa tuổi

**Câu 4.** **Tác dụng của các phương tiện phi ngôn ngữ trong văn bản trên:**

A. Cung cấp thông tin cụ thể, chính xác và tăng tính hấp dẫn, trực quan của thông tin

B. Biểu đạt mối quan hệ giữa các thông tin và tăng tính tượng hình cho ngôn ngữ

C. Cung cấp hình minh họa sinh động và tăng tính biểu cảm chongôn ngữ

D. Trình bày thông tin một cách hệ thống và tăng tính thuyết phục cho văn bản

**Câu 5.** **Việc trích dẫn bình luận của những chuyên gia dân số có tác dụng gì?**

A. Tạo sự hấp dẫn, sinh động cho văn bản

B. Nhấn mạnh những con số đáng lo ngại

C. Tăng tính cảnh báo về nguy cơ dân số già

D. Tăng tính thuyết phục, gợi cảm cho văn bản

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 6.** Đặc điểm nào của ngôn ngữ khiến ta nhận ra văn bản trên là một bản tin**?**

**Câu 7.** Mạch triển khai thông tin trong văn bản:

D. Đoạn Sapo phán đoán tình hình kinh tế - xã hội khi dân số già ->Nêu thực trạng dân số già ở Việt Nam -> Nêu giải pháp tăng tỉ suất sinh-> Nêu lí do tỉ suất sinh giảm -> Tác hại khi dân số già

## Câu 8. Tại sao đoạn sapo: “Sau khi bắt đầu thời kỳ già hóa dân số vào năm 2011 với tỉ lệ dân số từ 60 tuổi trở lên chiếm 9,9%, Việt Nam sẽ trải qua giai đoạn dân số già từ 2026 - 2054 khi tỉ lệ người 65 tuổi trở lên chiếm từ 10 - 19,9%” chỉ nói tới năm 2011 (đã qua) và khoảng năm 2026 – 2054 (chưa tới) mà không nói tới thời gian thực tại?

**Câu 9.** Quan điểm của người viết thể hiện qua văn bản trên là gì?

**Câu 10.** Nêu một số tác hại khi dân số già?

***CHÚC CÁC EM ÔN TẬP TỐT VÀ THI ĐẠT KẾT QUẢ CAO!***